

Số: 175/2021/QĐST-HNGĐ

Quận 4, ngày 12 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4**

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;  
Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và  
Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban  
Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử  
dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 59/2021/TLST-HNGĐ ngày  
01 tháng 3 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những  
người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Ông Đặng Thành T, sinh năm 1984

Hộ khẩu thường trú: 209/54 Đường T, Phường B, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh.

- Bà Nguyễn Thị Lệ M, sinh năm 1984

Hộ khẩu thường trú: 209/54 Đường T, Phường B, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh.

Tạm trú: Căn hộ số 423 Chung cư A, đường T, phường T, Quận 7, TP. Hồ Chí  
Minh.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Xét thấy, tại biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày  
04/5/2021, các đương sự đã thỏa thuận như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Đặng Thành T và bà Nguyễn Thị Lệ M xác  
định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly  
hôn.

[2] Về con chung: Ông Đặng Thành T và bà Nguyễn Thị Lệ M xác định có  
một con chung tên Đặng Nguyễn Trâm A, sinh ngày 09/9/2012. Hai bên thỏa  
thuận: Giao con chung cho bà M trực tiếp nuôi dưỡng. Ông T có nghĩa vụ cấp  
dưỡng tiền nuôi con chung mỗi tháng là 5.000.000 đồng (năm triệu đồng). Việc cấp  
dưỡng được thực hiện vào ngày 05 (dương lịch) hàng tháng, bắt đầu cấp dưỡng từ  
ngày 05/6/2021 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

[3] Về tài sản chung và nghĩa vụ chung vợ chồng: Ông Đặng Thành T và bà Nguyễn Thị Lê M xác định không có.

[4] Về lệ phí: Ông Đặng Thành T tự nguyện nộp toàn bộ.

Xét thấy việc thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên Tòa án công nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Đặng Thành T và bà Nguyễn Thị Lê M thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 05, quyển số 01 do Ủy ban nhân dân Phường 3, Quận 4 cấp ngày 12/01/2009).

- Về con chung: Giao trẻ Đặng Nguyễn Trâm A, sinh ngày 09/9/2012 cho bà M trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Đặng Thành T có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung mỗi tháng là 5.000.000 đồng (năm triệu đồng). Việc cấp dưỡng được thực hiện vào ngày 05 (dương lịch) hàng tháng, bắt đầu cấp dưỡng từ ngày 05/6/2021 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Ông T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở; nhưng ông T không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người đang trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung vợ chồng: Ông Đặng Thành T và bà Nguyễn Thị Lê M xác định không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Đặng Thành T tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng). Số tiền này được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí mà ông T đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số AA/2019/0036228 ngày 05/02/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4. Ông Trung đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Lâm Thị Thu Lan**